

PHẠM NGŨ LÃO

Lê Minh Hải
Anh Chí



NIHẬT KÍ ĐỌC

VĂN BẢN THUẬT HOÀI (TỎ LÒNG)
- PHẠM NGŨ LÃO -


KIM ĐỒNG
NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

 **LIVWORKSHEETS**

Họ và tên:

Lớp

HƯỚNG DẪN NHIỆM VỤ



1

Nghiên cứu nguồn tư liệu, bài giảng tham khảo Giáo viên cung cấp để chuẩn bị trước bài học

2

Kết hợp đọc gợi dẫn trong SGK để hoàn thành các yêu cầu trong phiếu học tập

3

Làm theo thứ tự đã đánh số sẵn trong phiếu hoặc theo thứ tự lần lượt các trang.

4

Đối với câu hỏi tự luận ngắn, em cần trả lời ngắn gọn bằng các từ khóa

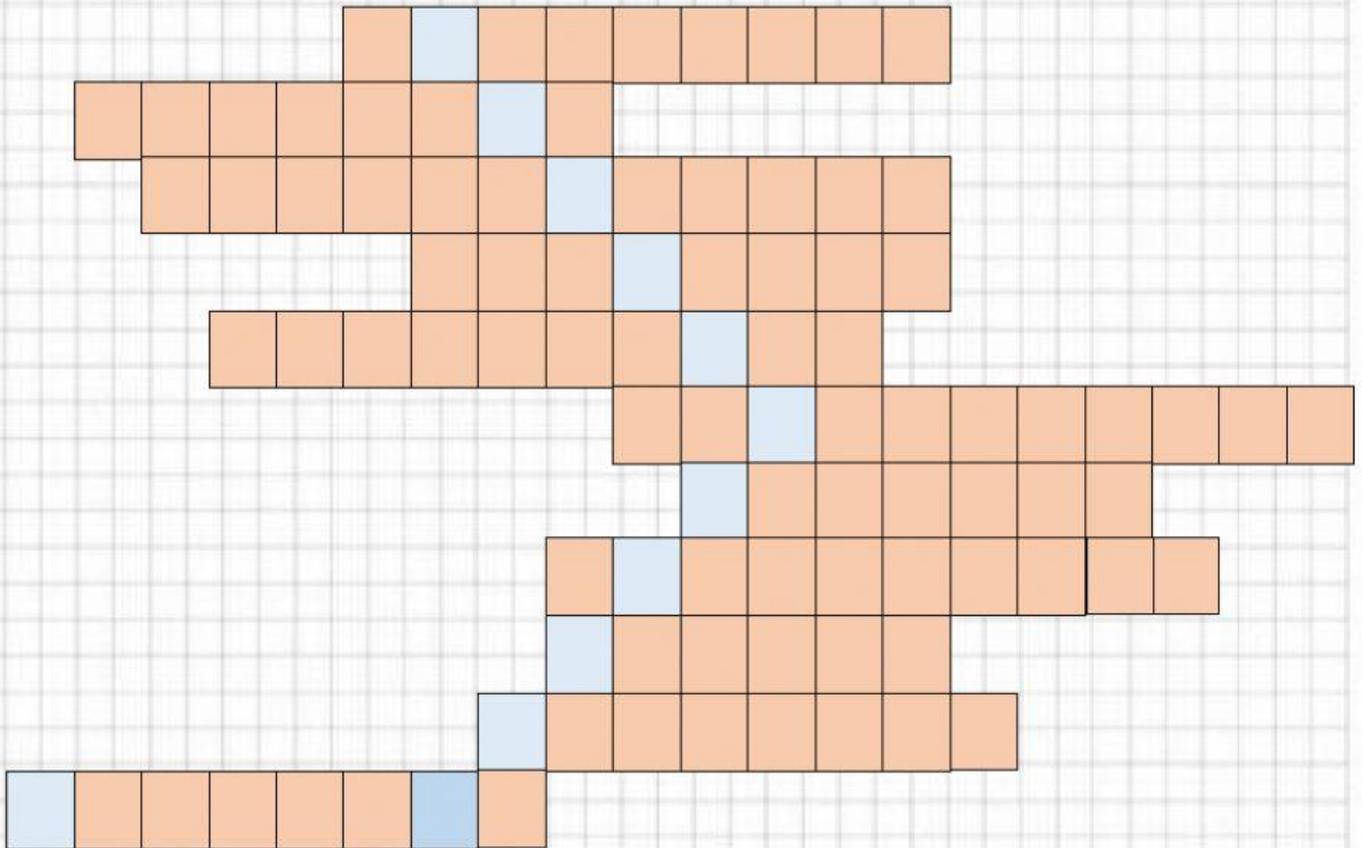
Họ và tên:

Lớp

Phiếu bài tập số 1

1

Em hãy đọc phần Tiểu dẫn trong SGK Ngữ Văn 10 tập 1, tr115, đọc lướt phần phiên âm bài thơ và hoàn thành ô chữ dưới đây để tìm hiểu chung về tác giả và tác phẩm.



- 1/ Tên phiên âm chữ Hán của bài thơ Tô Lòng là
- 2/ Phạm Ngũ Lão (1255-1320) là người làng Phù Ủng, huyện.....
(nay là huyện Ân Thi, Hưng Yên)
- 3/ Phạm Ngũ Lão từng được ngợi ca là.....
- 4/ Ông làcủa Trần Hưng Đạo
- 5/ Phạm Ngũ Lão đã được phong tước
- 6/ *Tam quân tì hổ*.....
- 7/ Phạm Ngũ Lão làm đến chức.....
- 8/ Ông là người có công lớn trong cuộc kháng chiến chống quân xâm lược.....
- 9/*vị liễu công danh trái*
- 10/ *Hoành sóc*.....*kháp kị thu*
- 11/ *Tu thính*.....*thuyết Vũ hầu*

Phiếu bài tập số 2

2

Tìm hiểu chung về văn bản theo gợi dẫn sau đây. Lựa chọn thông tin đúng



Bài thơ "Tỏ lòng" được viết bằng văn tự:



Bài thơ được ra đời ước đoán trong



Thể thơ:



Nhân vật "Tỏ lòng" (nhân vật trữ tình" trong bài thơ là:



Xác định bố cục và nội dung chính của từng phần trong bài thơ:

Phiên âm

*Hoành sóc giang sơn kháp kỷ thu,
Tam quân tỳ hổ khí thôn ngưu.
Nam nhi vị liễu công danh trái,
Tu thính nhân gian thuyết Vũ hầu.*

Dịch nghĩa

Cầm ngang ngọn giáo gìn giữ non sông đã mấy thu,
Ba quân như hổ báo khí thế hùng dũng nuốt trôi trâu
Thân nam nhi mà chưa trả xong nợ công danh,
Thì luống thẹn thùng khi nghe người đời kể chuyện
Vũ hầu.

Dịch thơ

Múa giáo non sông trải mấy thu,
Ba quân khí mạnh nuốt trôi trâu.
Công danh nam tử còn vương nợ,
Luống thẹn tai nghe chuyện Vũ hầu.

Họ và tên:

Lớp

Phiếu bài tập số 3

ĐỌC

Hãy đọc lướt và đọc chậm bài thơ nhé!

Phiên âm

**Hoành sóc giang sơn kháp kỷ thu,
Tam quân tỳ hổ khí thôn ngưu.
Nam nhi vị liễu công danh trái,
Tu thính nhân gian thuyết Vũ hầu.**

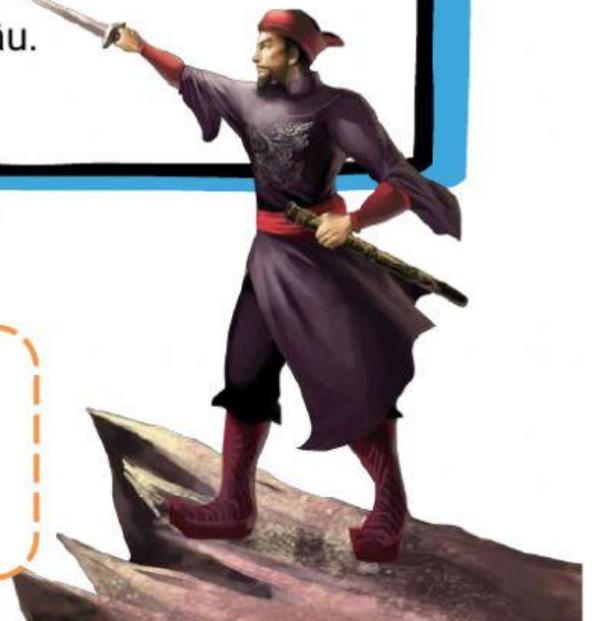
Dịch nghĩa

Cầm ngang ngọn giáo gìn giữ non sông đã mấy thu,
Ba quân như hổ báo khí thế hùng dũng nuốt trôi trâu
Thân nam nhi mà chưa trả xong nợ công danh,
Thì luống thẹn thùng khi nghe người đời kể chuyện
Vũ hầu.

Dịch thơ

Múa giáo non sông trải mấy thu,
Ba quân khí mạnh nuốt trôi trâu.
Công danh nam tử còn vương nợ,
Luống thẹn tai nghe chuyện Vũ hầu.

Dự đoán xem nhân vật trữ tình trong bài thơ bày tỏ nỗi lòng gì?



Trường THPT Nguyễn Hữu Cảnh
Họ và tên:
Lớp

GV Vi Thi Phương Thảo

Phiếu bài tập số 4

THỬ THÁCH HIỂU BIẾT TỪ KHÓ



Văn bản "Thuật hoài" (Tỏ Lòng) của Phạm Ngũ Lão được viết bằng chữ Hán, em hãy nối các từ Hán Việt trong bài với nghĩa được giải thích tương ứng!

TỪ HÁN VIỆT

NGHĨA

Thuật hoài

hổ báo

Công danh

Ba quân: tiền quân,
trung quân, hậu quân

Hoành sóc

Gia Cát Lượng – 1 tướng
giỏi thời Tam Quốc

Khí thôn Ngưu

Cầm ngang ngọn giáo

Vũ Hầu

khí thế hùng dũng nuốt trời
trâu

Tam quân

Sự nghiệp và tiếng tăm

Tì hổ

Bày tỏ hoài bão, khát
vọng, nỗi lòng

Phiếu bài tập số 5

KHÁM PHÁ VĂN BẢN



Em hãy đối chiếu giữa bản phiên âm với dịch thơ qua bản dịch nghĩa rồi đánh dấu vào những chỗ có thể dẫn đến cách hiểu không đúng và đưa vào bảng sau

Phiên âm	Dịch thơ	Sự sai khác giữa dịch thơ so với phiên âm (căn cứ vào dịch nghĩa)

Phiên âm

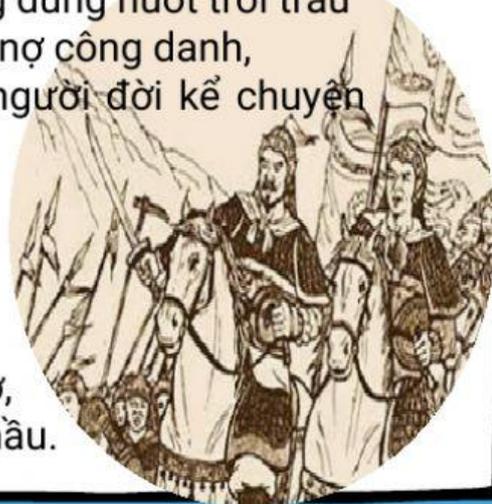
*Hoành sóc giang sơn kháp kỷ thu,
Tam quân tỳ hổ khí thôn ngưu.
Nam nhi vị liễu công danh trái,
Tu thính nhân gian thuyết Vũ hầu.*

Dịch nghĩa

Cầm ngang ngọn giáo gìn giữ non sông đã mấy thu,
Ba quân như hổ báo khí thế hùng dũng nuốt trôi trâu
Thân nam nhi mà chưa trả xong nợ công danh,
Thì luống thẹn thùng khi nghe người đời kể chuyện Vũ hầu.

Dịch thơ

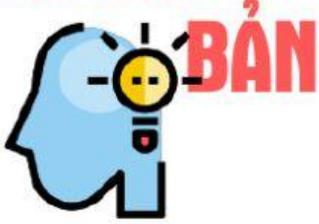
Múa giáo non sông trải mấy thu,
Ba quân khí mạnh nuốt trôi trâu.
Công danh nam tử còn vương nợ,
Luống thẹn tai nghe chuyện Vũ hầu.



Phiếu bài tập số 6

Tim hiểu 2 câu đầu bài thơ theo gợi
dẫn dưới đây

KHÁM PHÁ VĂN



**Hoành sóc giang sơn kháp kỷ thu,
Tam quân tỳ hổ khí thôn ngưu.**

(Cầm ngang ngọn giáo gìn giữ non sông đã mấy thu,
Ba quân như hổ báo khí thế hùng dũng nuốt trôi trâu)

Dịch thơ

Múa giáo non sông trải mấy thu,
Ba quân khí mạnh nuốt trôi trâu.

1/Câu thơ thứ nhất thể hiện hình ảnh của ai? Tác giả lựa chọn chi tiết nào để khắc họa hình ảnh?

3a/ Tam quân là để chỉ ai?

3b/Câu thơ sử dụng biện pháp nghệ thuật tu từ gì?

3c/ Câu thơ này gợi cho em liên tưởng đến khí thế của thời đại nhà Trần ra sao?

2/ Hãy cảm nhận về hình ảnh trang nam nhi thời Trần qua gợi dẫn sau:

Tư thế:

Không gian:

Thời gian

Tâm vóc:

4/ Nhận xét về giọng điệu của 2 câu thơ đầu?

5/ Điều tác giả muốn "tỏ lòng" trong hai câu thơ đầu là gì?

Phiếu bài tập số 7



KHÁM PHÁ VĂN BẢN

Tìm hiểu 2 câu kết bài thơ theo gợi dẫn của sơ đồ

1/Em hiểu thế nào là “nợ công danh”? Câu thơ thứ ba thể hiện tâm trạng gì của nhân vật trữ tình?

Hãy ghi lại một vài câu thơ thể hiện khát vọng lập công danh, thể hiện chí làm trai trong văn học trung đại.

2/ Hãy ghi lại văn tắt các thông tin em đã biết về người đang cảm thấy thẹn trong các câu thơ này.

3/Nhân vật trữ tình cảm thấy “thẹn” với ai? Người đó có phẩm chất và công trạng gì?

4/ Điều tác giả muốn tỏ lòng trong 2 câu thơ này là gì ?

**Nam nhi vị liễu công danh trái,
Tu thính nhân gian thuyết Vũ hầu.**

(Thân nam nhi mà chưa trả xong nợ công danh,
Thì luống thẹn thùng khi nghe người đời kể chuyện Vũ hầu.)
Công danh nam tử con vương nợ,
Luống thẹn tai nghe chuyện Vũ hầu.

6/Những nỗi thẹn của Phạm Ngũ Lão và bậc tiền nhân để lại trong em cảm xúc và suy nghĩ gì?

5/ Em hãy đọc thêm những câu thơ viết về nỗi thẹn sau:

- Ôn vua chưa chút báo đền/Cúi trông hổ đất ngẩng lên thẹn trời. (Nguyễn Khuyến)
- Nhân hứng cũng vừa toan cất bút/ Nghĩ ra lại thẹn với ông Đào (Nguyễn Khuyến)
- Xuân ơi, xuân có biết cho chăng/ Thẹn cùng sông, buồn cùng núi, tủi cùng trăng (Phan Bội Châu)